

Số: 46/2023/QĐST-DS

Quận 12, ngày 10 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Mỹ Kim;

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trương Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 45/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 68/2023/QĐST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

Ông H, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: Khu phố n, phường TTN, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.
(có đơn đề nghị vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông T, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Khu phố n, phường TTN, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông H1, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Khu phố n, phường TTN, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Bà N, sinh năm 1976;

Địa chỉ: ấp NL, xã BD, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Bà G, sinh năm 1978;

5/ Bà N1, sinh năm 1982;

6/ Ông L, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: Khu phố n, phường TTN, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Tất cả có đơn đề nghị vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản khai thì người yêu cầu – ông H trình bày:

Cha ông là A, chết năm 1994; mẹ ông là B, sinh năm 1954. Khi cha mẹ ông chung sống với nhau, thì sinh được các người con:

1/ Ông T, sinh năm 1970;

2/ Ông H1, sinh năm 1972;

3/ Ông H, sinh năm 1975;

4/ Bà N, sinh năm 1976;

5/ Bà G, sinh năm 1978;

6/ Bà N1, sinh năm 1982;

7/ Ông L, sinh năm 1978.

Do lúc sinh ra thì giấy tờ của ba ông chưa đầy đủ, nên mẹ ông lấy họ của mẹ là Trương đặt cho 03 (ba) anh em ông (T, H1, H). Các người em sau này thì mang họ Phạm.

Hiện tại mẹ ông là bà B đang sinh sống tại địa chỉ Khu phố n, phường TTN, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh do các con thay nhau chăm sóc. Mẹ ông hiện nay 69 tuổi. Trong khoảng thời gian từ năm 2020 đến nay, mẹ ông có biểu hiện lạ lùng không giống như người bình thường, có dấu hiệu rối loạn nhận thức, thường bỏ nhà đi lang thang. Gia đình đưa đi chữa trị nhiều nơi nhưng đến nay vẫn không khỏi, bệnh tình càng nặng hơn. Nay, ông yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ ông – B, sinh ngày 15/10/1954; địa chỉ: Khu phố n, phường TTN, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự. Mục đích để ông bổ túc hồ sơ hành chính theo quy định của pháp luật, cử người giám hộ đối với mẹ ông.

Tại bản khai thì người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm các ông, bà: T, H1, N, G, N1, L trình bày:

Đều có ý kiến giống như ý kiến, yêu cầu của người yêu cầu – ông H.

Sau khi thụ lý Đơn yêu cầu, Tòa án ban hành Quyết định trưng cầu giám định. Khi nhận được Kết luận giám định Tòa án ra Quyết định mở phiên họp để xét Đơn yêu cầu.

Tại phiên họp giải quyết việc dân sự, người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có Đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt và giữ nguyên ý kiến, yêu cầu đã trình bày trong quá trình tố tụng, nên Chủ tọa phiên họp vẫn tiến hành phiên họp.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm mở phiên họp thì Thẩm phán, Thư ký, đương sự tuân thủ theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Đề nghị Chủ tọa phiên họp chấp nhận Đơn yêu cầu của người yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 12 nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Ông H có Đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với bà B, sinh năm 1954; nơi cư trú: Khu phố n, phường TTN, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo quy định tại các Điều 27, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về yêu cầu của người yêu cầu:

Căn cứ vào lời trình bày của người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; căn cứ vào giấy tờ, tài liệu do người yêu cầu cung cấp và Tòa án thu thập được có đủ cơ sở xác định:

Ông A – bà B chung sống với nhau có 07 (bảy) người con, gồm: T, sinh năm 1970; H1, sinh năm 1972; H, sinh năm 1975; N, sinh năm 1976; G, sinh năm 1978; N1, sinh năm 1982 và L, sinh năm 1978.

Ông A chết năm 1994. Từ năm 2020 đến nay bà B bị rối loạn nhận thức, không điều khiển được hành vi. Nay, ông H yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với bà L, sinh ngày 15/10/1954. Mục đích để ông Hồng bỏ tước hồ sơ hành chính theo quy định, liên hệ với cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cử người giám hộ đối với bà B.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 695/KLGD ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Y tế kết luận: “Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Theo quy định tại Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “*Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần*”.

Từ những nhận định trên, Tòa án xét thấy có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý chấp nhận Đơn yêu cầu của ông H tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với bà B, sinh ngày 15/10/1954.

[3] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì ông H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 27, 35, 39, 372, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận Đơn yêu cầu của ông H;

- Tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với bà B, sinh ngày 15/10/1954; nơi cư trú: Khu phố n, phường TTN, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2022/0005302 ngày 02/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự

thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- VKSND Quận 12;
- Dương sự;
- Chi cục THADS Q.12;
- UBND phường Tân Thới Nhất,
Quận 12, Tp. HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Mỹ Kim